**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN N**
**TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2023/DS-ST
Ngày 29 - 9 - 2023
"V/v tranh chấp tiền hụi"

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH CÀ MAU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông Huỳnh Minh Tính
*Các Hội thẩm nhân dân*: 1. Ông Đào Văn Tươi
2. Ông Ngô Minh Sơn

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Huỳnh Văn Lợi là Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 29 tháng 9 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện N xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 99/2023/TLST-DS ngày 03 tháng 7 năm 2023 về việc "Tranh chấp tiền hụi", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2023/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1953 (Có mặt)
Cư trú: ấp Cồn Cát, xã Viên An, huyện N, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: 1. Ông Đỗ Hoàng Gi, sinh năm 1969 (Vắng mặt)
2. Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1974 (Vắng mặt)
Cùng cư trú: ấp Cồn Cát, xã Viên An, huyện N, tỉnh Cà Mau.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*- Theo đơn khởi kiện ngày 03/7/2023 và các lời trình bày tại Tòa án ông Nguyễn Văn T trình bày như sau:*

Tôi có tham gia chơi hụi do ông Đỗ Hoàng Gi, bà Nguyễn Thị X làm chủ hụi cụ thể như sau:

Hụi 2.000.000 đồng, mở ngày 30/9/2019 âl, có 34 chưng, mỗi tháng khui 01 lần, tôi tham gia chơi 1 chưng, đã đóng chết 20 kỳ x 2.000.000 đồng = 40.000.000 đồng.

Tôi không biết lý do gì vào ngày 30/6/2021 âl ông Gi, bà X công bố đình hụi. Nhiều lần vợ chồng tôi liên lạc với vợ chồng ông Gi, bà X để lấy tiền hụi thì ông Gi, bà X không có thiện chí muốn trả tiền nợ hụi cho tôi.

Nay tôi làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện N X xét giải quyết buộc vợ chồng vợ chồng ông Gi, bà X phải trả cho tôi số tiền 40.000.000 đ (Bốn mươi triệu đồng).

Đối với bị đơn ông Đỗ Hoàng Gi và bà Nguyễn Thị X được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án số 99/TB-TLVA và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công chứng cứ và hòa giải số 64/TB-TA ngày 06/7/2023 nhưng ông Đỗ Hoàng Gi và bà Nguyễn Thị X đều vắng mặt không lý do, Tòa án triệu tập hợp lệ xét xử đến lần thứ hai nhưng ông Đỗ Hoàng Gi và bà Nguyễn Thị X không có mặt. Đối với ông Đỗ Hoàng Gi và bà Nguyễn Thị X vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến bằng văn bản gửi Tòa án nhân dân huyện N, củng không có đơn yêu cầu phản tố.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Xét về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Đỗ Hoàng Gi và bà Nguyễn Thị X đã được Tòa án nhân dân huyện N triệu tập xét xử hợp lệ nhưng không đến, theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Đỗ Hoàng Gi và bà Nguyễn Thị X.

[2] Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa nguyên đơn ông Nguyễn Văn T với bị đơn là ông Đỗ Hoàng Gi và bà Nguyễn Thị X là "Tranh chấp tiền hụi" được quy định tại Điều 471 Bộ luật dân sự.

[3] Xét nội dung tranh chấp: Nguyên đơn xác định thời gian chơi hụi, số chưng hụi, số tiền hụi. Tổng các khoảng tiền hụi ông T yêu cầu ông Gi, bà X phải trả số tiền là 40.000.000 đ (Bốn mươi triệu đồng). Đối với ông Gi, bà X đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, đồng thời cũng không có ý kiến bằng văn bản gửi Tòa án.

[4] Xét thấy dây hụi do ông Gi, bà X làm chủ hụi có danh sách hụi, ngày khui hụi cũng như ngày hốt hụi, ông T cung cấp danh sách hụi cụ thể như sau:

Ngày 30/9/2019 âl, ông Gi, bà X mở có 34 chưng hụi, hụi 2.000.000 đồng, ông T tham gia chơi 1 chưng. Hụi còn sống ông T đã đóng chết 20 kỳ x 2.000.000 đồng = 40.000.000 đồng.

Do ông Gi, bà X không trả tiền nên ông T khởi kiện yêu cầu ông Gi, bà X phải thực hiện việc trả số tiền trên cho ông T là có căn cứ nên được chấp nhận. Buộc ông Gi, bà X phải có nghĩa vụ trả cho ông T tổng số tiền 40.000.000 đ (Bốn mươi triệu đồng).

[5] Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Đỗ Hoàng Gi và bà Nguyễn Thị X phải chịu số tiền là 2.000.000 đồng.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 471 của Bộ luật dân sự; Các Điều 26, 35, 91, 144, 147, 227, 228, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị định số 144/2006/NĐ-CP ngày 27/11/2006; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 27/12/2016.

**Tuyên xử**: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn T.

Buộc ông Đỗ Hoàng Gi và bà Nguyễn Thị X phải có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Văn T số tiền 40.000.000 đ (Bốn mươi triệu đồng).

Trong trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả khoản tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất tương ứng với thời gian chậm trả được quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Đỗ Hoàng Gi và bà Nguyễn Thị X phải chịu số tiền là 2.000.000 đồng, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N. Ông Nguyễn Văn T không phải chịu án phí.

Án xử sơ thẩm công khai, ông T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với ông Gi, bà X được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

***Nơi nhận***:
*- TAND tỉnh Cà Mau;*
*- VKSND huyện N;*
*- Chi cục THADS huyện N;*
*- Đương sự;*
*- Lưu hồ sơ vụ án.*

**Huỳnh Minh Tính**